

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG LÔ**

Số: 268 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sông Lô, ngày 20 tháng 3 năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn huyện Sông Lô**

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 14/2/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành điều kiện, tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, điều kiện xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2019-2020;

UBND huyện Sông Lô ban hành Kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn huyện Sông Lô với các nội dung như sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

1. Đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, và Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định cụ thể việc đánh giá, xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, trước hết phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện để đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về ban hành Quy định đánh giá thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2017-2020.

2. Các xã sau khi đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững.

## II. MỤC TIÊU

1. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu nhằm đảm bảo xây dựng nông thôn mới là quá trình thường xuyên, liên tục, hướng tới mục tiêu phát triển nông thôn mới bền vững.

Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu là xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và đạt đầy đủ các nội dung theo quy định được ban hành tại Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Phân đầu đến năm 2020: Trên địa bàn huyện có ít nhất 01 thôn đạt chuẩn thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu (thôn Thụy Điền xã Tân Lập), 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Tân Lập). Các xã trên địa bàn huyện đạt trung bình từ 2 tiêu chí xã Nông thôn mới nâng cao trở lên; các thôn trên địa bàn huyện đạt trung bình từ 3 tiêu chí thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

## III. YÊU CẦU

1. Xác định rõ nội dung công việc, giải pháp, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020.

2. Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và nhu cầu của người dân.

## IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Xã nông thôn mới nâng cao:

#### a) Phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân

- Thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực của xã gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

- Thực hiện cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp. Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến đạt tiêu chuẩn an toàn hoặc mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ. Nâng cao giá trị sản xuất ngành trồng trọt, nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi. Xây dựng mô hình sản xuất hàng hóa tập trung đối với các cây rau, hoa, quả, dược liệu và các loại cây trồng khác.

- Giải quyết việc làm cho lao động nông thôn thông qua các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và tổ chức lại sản xuất.

- Đảm bảo tỷ lệ vườn hộ có quy mô diện tích từ 500m<sup>2</sup> (đối với trung du, miền núi) trở lên được cải tạo và chuyển sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao đạt tối thiểu 70%.

- Đảm bảo thu nhập bình quân đầu người/năm cao gấp 1,2 lần trở lên so với quy định xã đạt chuẩn nông thôn mới (tại năm xét, đề nghị công nhận nông thôn mới nâng cao).

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm dưới 10%.

*b) Hạ tầng kinh tế - xã hội:*

Có hạ tầng kinh tế- xã hội đồng bộ, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và thích ứng với biến đổi khí hậu gồm:

- Hoàn thiện hệ thống đường giao thông trên địa bàn xã: Nâng cao tỷ lệ đường trục thôn, liên thôn; ngõ xóm được cứng hóa đảm bảo 100% ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

- Các đường trục xã, trục thôn - liên thôn, ngõ xóm có hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo đạt tối thiểu từ 50% trở lên.

- Các tuyến đường trục xã, trục thôn, liên thôn, ngõ xóm được duy tu, bảo trì thường xuyên, bảo đảm an toàn giao thông, không có hiện tượng lấn chiếm và sử dụng lòng, lề đường trái phép.

- Đảm bảo 100% các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có ít nhất một trường mầm non hoặc tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Trung tâm văn hóa thể thao xã, Nhà văn hóa và khu thể thao thôn được duy tu bảo dưỡng thường xuyên, hoạt động có hiệu quả. Đảm bảo trên 80% hàng rào bằng cây xanh hoặc phủ cây xanh tại Trung tâm văn hóa xã, Nhà văn hóa thôn.

*c) Giáo dục & đào tạo, văn hóa*

- Đảm bảo trên 40% lao động có việc làm qua đào tạo.

- Đảm bảo xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới theo quy định. Trên 80% thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định. Đảm bảo 100% các thôn phải có quy ước hoặc hương ước được UBND huyện công nhận. Các thôn có ít nhất 1 câu lạc bộ ở một trong các loại hình: Văn hóa, văn nghệ, thể thao duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Các thôn trên địa bàn xã có ít nhất 01 câu lạc bộ ở một trong các loại hình: Văn hóa, văn nghệ, thể thao duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được đảm bảo, thu hút nhiều người dân tham gia; bảo tồn và phát huy những giá trị tốt đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; xây dựng cộng đồng dân cư văn minh, dân chủ, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau.

*d) Vệ sinh, môi trường:*

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh đảm bảo đạt 100% và tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch đảm bảo đạt 55%. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt trên 90%.

- Tỷ lệ rác thải được thu gom và xử lý đúng theo quy định đảm bảo đạt từ 75% trở lên.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt từ 85% trở lên.

- Cảnh quan môi trường các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm luôn duy trì xanh, sạch, đẹp. Định kỳ được thu dọn vệ sinh ít nhất 2 lần/tháng

*e) Hệ thống chính trị, hành chính công*

- Đảng bộ, chính quyền và ít nhất 01 tổ chức khác trong Hệ thống chính trị - xã hội của xã được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại ở mức cao nhất trong khung xếp loại.

- 100% thủ tục hành chính được công khai đầy đủ, đúng quy định trên trang thông tin điện tử hoặc bản tin của UBND cấp xã.

- Thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính, xử lý phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đúng quy định.

- Số lượng lĩnh vực và thủ tục hành chính thực hiện tại bộ phận một cửa đầy đủ theo quy định

- Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng hạn hàng năm đạt 100%, trong đó 10% được giải quyết trước hạn.

**2. Thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu**

*a) Tiêu chí Giao thông:*

- Đảm bảo 100% đường trục thôn, liên thôn; ngõ xóm được gạch hóa, nhựa hóa hoặc bê tông hóa đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

Đảm bảo có từ 60% trở lên các tuyến đường trục thôn, liên thôn; ngõ, xóm có rãnh thoát nước mặt đường.

Đảm bảo có từ 50% trở lên các tuyến đường trục thôn, liên thôn; ngõ xóm được trồng cây bóng mát, hàng rào bằng cây xanh hàng rào khác được phủ xanh hoặc trồng hoa hai bên trục đường.

Đảm bảo 100% các tuyến đường trục thôn, liên thôn; ngõ xóm có hệ thống điện chiếu sáng.

*b) Tiêu chí Nhà ở:*

Đảm bảo 100% nhà ở dân cư đạt tiêu chuẩn theo quy định; đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).

*c) Tiêu chí Vườn hộ:*

Tỷ lệ vườn hộ được cải tạo, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp hoặc cải tạo, chuyển sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao đạt tối thiểu 90%.

